

Số:1409/2024/QĐST-HNGĐ

Huyện Học Môn, ngày 23 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 956/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành Quý, sinh năm 1973; Hộ khẩu thường trú: 55 Nguyễn Đình Chiểu, phường 4, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Trần Thị Ngọc Trang, sinh năm 1975; Hộ khẩu thường trú: 373/244 Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú hiện nay: 60/40/9 ấp 3, xã Đông Thạnh, huyện Học Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2024, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 956/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Thành Quý và bà Trần Thị Ngọc Trang.

- Giấy chứng nhận kết hôn số 29/1995-P.5 do Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/9/1995, cho Ông Nguyễn Thành Quý và bà Trần Thị Ngọc Trang, không còn giá trị pháp lý.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành Quý và bà Trần Thị Ngọc Trang thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: 01 con tên Nguyễn Trần Thành Tân, sinh ngày 20/5/1995 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3 Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4 Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thành Quý tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0039823 ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn; ông Nguyễn Thành Quý đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Thành Quý được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND H, Hóc Môn;
- Chi cục THADS H, Hóc Môn;
- UBND xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn,
Thành phố Hồ chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đức Lê